

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 31/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Hương;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh C sinh ngày 25/6/1989 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp LK, xã LM, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh S, sinh năm 1968 và bà Trần Ngọc Gi, sinh năm 1966; tiền án: 01, ngày 15/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 25/01/2022 tại Trại giam Châu Bình (chưa xóa án tích); tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Ngày 11/7/2007, bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích).

Ngày 18/02/2008, bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (đã xóa án tích).

Ngày 20/4/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố CM, tỉnh Cà Mau xử phạt 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 19/4/2017 đã chấp hành xong (đã xóa án tích).

Ngày 22/11/2018, bị Công an huyện MT, tỉnh Vĩnh Long áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong.

Bị cáo Trần Thanh C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/11/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Thanh L, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Ấp LK, xã LM, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh C là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 20/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C điều khiển xe mô tô biển số 64G1-143.75 đến khu vực chợ ĐP thuộc thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước để mua ma túy. Tại đây, C mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch 01 bịch ma túy bỏ trong bịch nylon miệng kéo dính với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C đưa về phòng trọ tại huyện ĐP lấy ra một ít để sử dụng. Số ma túy còn lại C bỏ trong bịch nylon miệng kéo dính rồi để vào bóp bỏ trong túi quần đang mặc. Khoảng 15 giờ ngày 21/11/2022, C mang theo số ma túy trên về nhà tại tỉnh Vĩnh Long nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển số 64G1-143.75 đi đến đường 19/5, khu phố 9, thị trấn PV, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị tổ tuần tra Công an thị trấn PV kiểm tra phát hiện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của C.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa rỗng; số tiền 207.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 10C màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng xanh, biển số 64G1-143.75, số khung: Y350837, số máy: 64-350832 do Trần Thanh L đứng tên chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSPG ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Thanh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Thanh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh C từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa rỗng. Kết luận giám định số 546/KL-KTHS(MT) ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,4774 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 1,4291

gam ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong trong một bì thư có hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải mong muốn được xét xử nhẹ để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX xét thấy, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Thanh L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, ông L đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của ông L không gây trở ngại trong việc giải quyết vụ án. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh L theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh C khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/11/2022, tại đoạn đường 19/5 thuộc khu phố 9, thị trấn PV, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Thanh C có hành vi cất giấu 1,4774 gam ma túy loại Methamphetamine trong bóp được để trong túi quần nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn PV phát hiện bắt quả tang. Ma túy do C mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch tại huyện ĐP, tỉnh Bình Phước để sử dụng.

[4] Theo Kết luận giám định số 546/KL-KTHS(MT) ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,4774 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 1,4291 gam ma túy, loại Methamphetamine.

[5] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Thanh C đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,4774 gam, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 18/CT-VKSPG ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thanh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì nó không những gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6.2] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C đã bị xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo C đã chấp hành xong ngày 25/01/2022 tại Trại giam Châu Bình nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo được xem là tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa rỗng. Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 1,4291 gam ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong trong một bì thư có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Xét thấy, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 207.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 10C màu đen. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Thanh C không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 15/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định trả lại số tiền 207.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 10C màu đen cho bị cáo C nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng xanh, biển số 64G1-143.75, số khung Y350837, số máy 64-350832 do ông Trần Thanh L đứng tên chủ sở hữu, ông L cho bị cáo C mượn xe mô tô trên để đi làm, việc bị cáo C

điều khiển xe mô tô biển số 64G1-143.75 đi mua ma túy ông L không biết. Ngày 15/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô trên cho ông L, ông L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[9] Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho Trần Thanh C tại chợ ĐP thuộc thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 292, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thanh C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2022.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư ký hiệu 546/PC09 có 01 (một) bọc nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa rỗng, niêm phong có chữ ký của đối tượng Trần Thanh C, Đoàn Nguyễn Thiện Quang, Trần Văn Sáng và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có khối lượng 1,4291 gam ma túy loại Methamphetamine.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương giữa Công an huyện P với Chi cục Thi hành án dân sự huyện P)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt

được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Quốc Hương - Lê Thị Phương Dung Nguyễn Hữu Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Quốc Hương - Lê Thị Phương Dung

Nguyễn Hữu Lâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện P; (1)
- Công an huyện P; (2)
- Chi cục THADS huyện P; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng. (2)

Nguyễn Hữu Lâm